

BÀI 37. SỐ ĐO GÓC (2 tiết)

1 Mục tiêu và yêu cầu cần đạt

1.1. Về kiến thức: Nhận biết được khái niệm số đo góc, các góc đặc biệt (góc vuông, góc nhọn, góc tù).

1.2. Về kĩ năng (năng lực)

- Biết đo một góc bằng thước đo góc.
- Kiểm tra được góc vuông, góc nhọn, góc tù bằng thước đo góc hoặc ê ke.

1.3. Về phẩm chất: Rèn luyện ý thức trách nhiệm, thói quen đọc sách.

2 Những điểm cần lưu ý khi chuẩn bị bài giảng

2.1. Chuẩn bị trước khi lên lớp

- *Đối với giáo viên:* Nghiên cứu bài học, lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp. Chuẩn bị các dụng cụ dạy học như thước thẳng, thước đo góc, ê ke,...
- *Đối với học sinh:* Chuẩn bị dụng cụ học tập như thước thẳng, thước đo góc, ôn tập lại kiến thức bài học trước.

2.2. Vấn đề có thể khó: Việc sử dụng thước đo góc, ê ke của HS; viết số đo góc.

3 Gợi ý tổ chức các hoạt động dạy học chủ yếu

Bài này có hai mục. Mỗi mục thực hiện không quá một tiết. GV có thể kết hợp dạy từng mục với bài tập cuối bài hoặc tăng cường thêm những ví dụ, bài tập thực tiễn.



1. ĐO GÓC (45 phút)

| CẤU PHẦN (Thời lượng) | MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU | GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI |
|--------------------------|--------------------|---|
| Nêu vấn đề (5 phút) | Giới thiệu bài học | GV có thể sử dụng hoạt động mở đầu như SGK hoặc đưa ra các tình huống thực tế khác cho phù hợp. |




4 Trả lời/Hướng dẫn/Giải một số bài tập

8.31. Góc tù là góc M , góc B , góc T .

8.32. Góc nhọn là góc BEC ; góc MIN ; góc vuông là góc xOy ; góc tù là góc tAu ; góc bẹt là góc mEn .

| | | |
|--|--|--|
|  Đọc hiểu – Nghe hiểu (10 phút) | Hướng dẫn HS biết cách sử dụng thước đo góc để đo góc cho trước. | <ul style="list-style-type: none"> – GV thực hiện mẫu để HS theo dõi. Sau khi đo, GV viết kết quả để HS biết cách viết số đo của một góc. – Ở hoạt động này, GV có thể tạo các phiếu học tập hoặc vẽ một số góc trên bảng để HS có cơ hội thực hiện đo một góc cho trước. – GV đưa ra nhận xét như SGK. |
|  Câu hỏi (5 phút) | Đọc số đo góc. | HS thực hiện đọc như hướng dẫn: $\widehat{mOn} = 130^\circ$. |
| Luyện tập 1 (15 phút) | Luyện tập đo góc cho trước. | <ul style="list-style-type: none"> – GV cho HS thực hiện đo các góc cho trước. Lưu ý HS không ghi số đo vào hình của SGK. – GV cho HS đo lại góc trong Hình 8.42. |
| Chú ý (10 phút) | Giới thiệu cách so sánh hai góc thông qua so sánh số đo của chúng. | GV cho HS thực hiện đo và so sánh số đo các góc. GV giới thiệu về cách diễn đạt để so sánh hai góc. |

2. CÁC GÓC ĐẶC BIỆT (45 phút)

| CẤU PHẦN (Thời lượng) | MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU | GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI |
|--|---|---|
|  Tìm tòi – Khám phá (10 phút) | Đo và so sánh số đo các góc với 90° . | GV tổ chức hoạt động giúp HS biết cách đo góc và so sánh với góc 90° . Sau hoạt động, GV cho HS kiểm tra chéo kết quả của nhau rồi kết luận. |
|  Đọc hiểu – Nghe hiểu (10 phút) | Giới thiệu góc đặc biệt (góc vuông, góc nhọn, góc tù). | GV giới thiệu hoặc để HS tự đọc tìm hiểu về các góc đặc biệt. Cần có thời gian để HS đọc hiểu, ghi chép. |
|  Câu hỏi (5 phút) | Chỉ ra hình ảnh góc nhọn, góc vuông, góc bẹt, góc tù trong thực tế. | GV cho HS nêu những hình ảnh các góc đặc biệt trong thực tế. Trong tình huống HS khó tìm kiếm, GV gợi mở cho HS. |
| Luyện tập 2 (10 phút) | Sắp xếp số đo của các góc đặc biệt. | GV tổ chức hoạt động như SGK. |
| Vận dụng (10 phút) | Đo góc trên hình thực tế. | GV có thể tổ chức hoạt động nhóm hoặc cá nhân. Sau hoạt động, GV giới thiệu góc không. |